

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC

1. Tên môn học (tiếng Việt) : CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
2. Tên môn học (tiếng Anh) : SCIENTIFIC SOCIALISM
3. Mã số môn học : MLM308
4. Trình độ đào tạo : Đại học
5. Ngành đào tạo áp dụng : Các ngành đào tạo bậc đại học
6. Số tín chỉ : 02
7. Phân bổ thời gian : 100 giờ
 - Trực tiếp : 30 giờ
 - o Lý thuyết : 30 giờ
 - o Thực hành : 00 giờ
 - Trực tuyến : không vượt quá 30% tổng thời gian giảng dạy của môn học.
 - Tự học, tự nghiên cứu : 70 giờ
 - Khác (ghi cụ thể) : 00 giờ
8. Khoa quản lý môn học : Khoa Lý luận chính trị
9. Môn học trước : Không có
10. Mô tả môn học

Chủ nghĩa xã hội khoa học là môn học thuộc giai đoạn đại cương nghiên cứu những quy luật tất yếu của sự ra đời hình thái kinh tế xã hội cộng sản chủ nghĩa; những vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa trên thế giới và trong đời sống hiện thực ở Việt Nam hiện nay.

11. Mục tiêu và chuẩn đầu ra của môn học

11.1. Mục tiêu của môn học (COx)

Ký hiệu mục tiêu (CO _x)	Mô tả mục tiêu	Nội dung CĐR CTĐT phân bổ cho môn học	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLO _n)
(a)	(b)	(d)	(e)
CO1	Sinh viên nắm được những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác-Lênin	Có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật để vận dụng vào những vấn đề cuộc sống và trong các hoạt động nghề nghiệp.	PLO1
CO2	Sinh viên nâng cao được năng lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức của môn học vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	Thể hiện tính chủ động, tích cực trong học tập nghiên cứu và quản lý các nguồn lực cá nhân, đáp ứng yêu cầu học tập suốt đời.	PLO4
CO3	Sinh viên có thái độ chính trị, tư tưởng đúng đắn nền tảng tư tưởng của Đảng ta nói chung, từ đó góp phần xây dựng trách nhiệm xã hội phù hợp trong vị trí việc làm và cuộc sống sau khi ra trường	Thể hiện đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, có thái độ hành xử chuyên nghiệp và trách nhiệm xã hội, cộng đồng.	PLO5

11.2. Chuẩn đầu ra của môn học (CĐR MH) và sự đóng góp vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (CĐR CTĐT)

Ký hiệu CĐR MH (CLOi)	Nội dung CĐR MH	Mức độ theo thang đo	Đáp ứng mục tiêu môn học (COx)	Ký hiệu CĐR CTĐT (PLOn)
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)
CLO1	<i>Giải thích</i> được những quan điểm, nội dung, phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa	2	CO1	PLO1
CLO2	<i>Tóm tắt, trình bày lại và giải thích</i> các vấn đề chính trị - xã hội có tính quy luật trong tiến trình cách mạng xã hội chủ nghĩa và sự vận dụng ở Việt Nam	2	CO1	PLO1
CLO3	<i>Lựa chọn</i> thái độ đúng đắn trong việc nghiên cứu, học tập và nhận thức, đánh giá đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước Việt Nam	2	CO2	PLO4
CLO4	<i>Bày tỏ</i> sự tin tưởng vào mục tiêu, lý tưởng và sự thành công của sự nghiệp đổi mới đất nước dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; từ đó nắm được trách nhiệm công dân, biểu lộ tính chủ động, tự tin, bản lĩnh, ý thức kỷ luật và thái độ nghề nghiệp đúng đắn	2	CO3	PLO5

Ma trận tích hợp giữa CĐR MH (CLOi), CĐR CTĐT (PLOn) và Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (PI_{n.k}):¹

	PLO1	PLO4		PLO5	
	PI1.1	PI4.1	PI4.2	PI5.1	PI5.2
CLO1	2				

¹ Mỗi CLO chỉ đáp ứng cho một PLO, một PLO có thể được đóng góp bởi nhiều CLO.

CLO2	2				
CLO3		2	2		
CLO4				2	2

12. Phương pháp và hình thức dạy và học

12.1. Phương pháp dạy và học:

Với mức độ thang đo 2 của chuẩn đầu ra môn học, học phần Chủ nghĩa xã hội khoa học đặt trọng tâm nhiệm vụ của (1) giảng viên là: phác thảo bài học mới ở dạng đơn giản; Trình bày bài học mới bằng sơ đồ khái niệm hoặc sơ đồ tư duy; Giải thích bằng các ví dụ cụ thể, phép ẩn dụ, câu hỏi hoặc hình ảnh minh họa và (2) sinh viên là: trình bày hoặc diễn giải lại; và tóm tắt thông tin hoặc kiến thức; mô tả hoặc giải thích các hiện tượng hoặc khái niệm bằng cách sử dụng các từ khác với những từ được sử dụng trong quá trình giảng dạy; xác định đúng ý nghĩa của các khái niệm hoặc thuật ngữ; bổ sung nội dung mới hoặc giải thích lý thuyết cơ bản; liên hệ kiến thức mới với kiến thức đã học; trình bày các ý chính một cách trực quan (bằng cách sử dụng sơ đồ tư duy hoặc khái niệm, bảng biểu, lưu đồ, đồ thị, biểu đồ hoặc hình ảnh).

Theo đó, việc dạy và học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học được thực hiện bằng các phương pháp sau:

* Phương pháp thuyết giảng: Giảng viên trình bày tài liệu và giải đáp các thắc mắc của học viên. Giảng viên hướng dẫn lý thuyết trên lớp, chủ yếu nhấn mạnh các khái niệm, các vấn đề cốt lõi và quan trọng ở mỗi phần. Sinh viên phải đọc tài liệu trước ở nhà theo các chương tương ứng với nội dung học đã quy định tại đề cương. Trước buổi đầu tiên, giảng viên cần gửi tất cả bài giảng và thông tin của môn học lên LMS. Các vấn đề chưa hiểu có thể thảo luận nhóm hoặc đề nghị giảng viên hướng dẫn thêm. Việc giảng lý thuyết này nhằm cung cấp nền tảng lý thuyết, kết hợp với việc sinh viên tích cực học tập cá nhân hoặc theo nhóm, sẽ giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO1, CLO2.

* Phương pháp bài tập (viết, hoặc trình bày): các bài tập, hoạt động học tập (thường thực hiện trong lớp và không chấm điểm), nhằm giúp người học khai thác học liệu, nắm vững kiến thức và chuẩn bị tốt cho bài tập có đánh giá điểm.

Giảng viên sẽ nêu lên một vấn đề cần được suy nghĩ, trao đổi, chia sẻ. Các sinh viên sẽ được dành một khoảng thời gian ngắn để tự trả lời câu hỏi và trao đổi với bạn

trong nhóm, sau đó trao đổi trên lớp. Giảng viên sẽ định hướng, hướng dẫn và phân tích các ý kiến trao đổi của sinh viên, từ đó hệ thống hoá lại làm cơ sở để dẫn dắt đến lý thuyết. Sau mỗi trường hợp, sinh viên sẽ học được cách lý giải các tình huống thực tế căn cứ theo lý thuyết, sinh viên được hệ thống hoá lý thuyết nền tảng, nói tóm lại là từ vấn đề để hệ thống hoá lý thuyết. Việc giảng theo phương pháp nêu vấn đề nhằm hệ thống hoá và dẫn dắt lý thuyết nền tảng từ các vấn đề cụ thể, kết hợp với việc sinh viên tích cực trao đổi, sẽ giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO3, CLO4.

* Phương pháp giảng dạy thông qua Làm việc/học tập theo nhóm: người học thực hiện hoạt động học tập hoặc tạo ra một sản phẩm theo nhóm nhỏ từ hai đến sáu người trong hoặc ngoài lớp học, dưới sự hướng dẫn cẩn thận của giảng viên.

Các nhóm tiến hành thuyết trình. Phần trình bày được thực hiện dưới dạng power point hoặc các hình thức mô phỏng khác. Mỗi nhóm trình bày trong 15 - 20 phút tùy thuộc vào chủ đề hoặc tình huống cụ thể và theo yêu cầu của giảng viên. Thuyết trình nhằm tạo cơ hội giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra CLO1, CLO2, CLO3, CLO4.

12.2. Hình thức dạy và học:

Giảng viên có thể chủ động lựa chọn hình thức giảng dạy là giảng dạy trực tiếp cho toàn bộ thời gian của môn học hoặc lựa chọn hình thức giảng dạy trực tuyến kết hợp trực tiếp, nhưng phải đảm bảo tổng thời gian giảng dạy trực tuyến không vượt quá 30% thời gian giảng dạy của cả môn học.

13. Quy định của môn học

- Quy định về nộp bài tập, bài kiểm tra: sinh viên không nộp bài tập và báo cáo đúng hạn được coi như không nộp bài.
- Quy định về chuyên cần: sinh viên được yêu cầu tham dự đầy đủ các buổi học.
- Nội quy lớp học: Sinh viên tham dự lớp học phải tuân thủ quy tắc ứng xử của nhà trường; sinh viên phải đến lớp đúng giờ, đảm bảo thời gian học trên lớp, có thái độ nghiêm túc và chủ động, tích cực trong học tập, nghiên cứu. Sinh viên phải có ý thức chuẩn bị giáo trình, học liệu, máy tính cá nhân (khi cần thiết) để phục vụ quá trình học tập.

14. Tài liệu học tập

14.1. Tài liệu bắt buộc

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021). *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (dùng cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 6/2021.

14.2. Tài liệu tham khảo

- [2] Nguyễn Thị Thanh Nhiên, (chủ biên), Cung Thị Tuyết Mai (đồng chủ biên), Nguyễn Quốc Toàn, Trương Thị Thùy Dung, Dương Thị Thanh Hậu, Hồ Việt Hà. (2023). *Sách tham khảo môn Chủ nghĩa xã hội khoa học*. Nxb Lao động xã hội.

14.3. Tài liệu khác

- Không có

B. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

1. Cơ cấu phương thức đánh giá môn học

Loại hình đánh giá	Phương pháp đánh giá	Số lượng bài đánh giá	CĐR MH được đánh giá ²	Trọng số
1. Đánh giá quá trình	1.1. Đánh giá tính chuyên cần	01		10%
	1.2. Đánh giá quá trình 1	01	CLO1, CLO2, CLO3, CLO4	20%
	1.3. Đánh giá quá trình 2	01	CLO1, CLO2	20%
2. Đánh giá cuối kỳ	2.1. Bài đánh giá cuối kỳ	01	CLO1, CLO2	50%

2. Phương pháp và công cụ đánh giá

2.1. Đánh giá quá trình

2.1.1. Đánh giá tính chuyên cần

- Hình thức đánh giá: Điểm danh
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: trực tiếp trong các buổi học tùy cách thức GV tổ chức lớp học, nhằm mục tiêu đánh giá việc sinh viên tham dự đầy đủ các buổi học.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: không quy định
- Rubric đánh giá

Tiêu chí	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
		Rất tốt	Tốt	Đạt yêu cầu	Không đạt
		10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.0	4.9 - 0.0
Mức độ tham dự lớp theo thời khóa biểu học phần	50%	Tham dự > 90% số buổi học	Tham dự 80% - 90% số buổi học	Tham dự 70% - 80% số buổi học	Tham dự <70% số buổi học
Mức độ tham gia các hoạt động học tập	50%	Nhiệt tình trao đổi, phát biểu, trả lời nhiều câu hỏi	Có đặt/trả lời > 2 câu hỏi	Có đặt/trả lời ít nhất 1 câu hỏi	Không tham gia thảo luận, trả lời, đóng góp

2.1.2. Đánh giá quá trình 1

- Hình thức đánh giá: Thuyết trình.
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc nội dung kiến thức 6 chương học. Bài thuyết trình được thực hiện theo nhóm, mỗi nhóm có tối đa 06 sinh viên, tính theo thang điểm 10 theo 3 tiêu chí như rubric đánh giá. Mỗi nhóm sẽ có 15-20 phút để thực hiện thuyết trình. Việc lập nhóm được thực hiện vào buổi học đầu tiên.
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Các chủ đề thuyết trình được giảng viên cung cấp vào buổi học đầu tiên để các nhóm lựa chọn. Các chủ đề thuyết trình bám sát nội dung kiến thức bài học và có liên hệ thực tiễn đời sống.
- Rubric đánh giá:

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng				
			Rất tốt	Tốt	Khá	Đạt yêu cầu	Không đạt
			10 - 8.5	8.4 - 7.0	6.9 - 5.5	5.4 - 4.0	3.9 - 0
Trình bày các ý chính của chủ đề hoặc tình huống một cách trực quan (bằng cách sử dụng sơ đồ tư duy hoặc khái niệm, bảng biểu, lưu đồ, đồ thị, biểu đồ hoặc hình ảnh).	CLO1 PI1.1	50%	Có bố cục đầy đủ, rõ ràng, đáp ứng được đầy đủ những kiến thức cơ bản về chủ đề, đồng thời có sự sáng tạo, nét mới trong hình thức và nội dung.	Có bố cục đầy đủ, chặt chẽ, đáp ứng được đầy đủ những kiến thức cơ bản về chủ đề.	Có bố cục đầy đủ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu về kiến thức cơ bản về chủ đề	Có bố cục không đầy đủ, thiếu kiến thức cơ bản về chủ đề	Không biết cách trình bày bố cục, nội dung không đủ kiến thức về chủ đề

Mô tả hoặc giải thích các hiện tượng hoặc khái niệm trong chủ đề hoặc tình huống bằng cách sử dụng các từ khác với những từ được sử dụng trong quá trình giảng dạy.	CLO2 PI1.1	15%	Trình bày lưu loát có trọng tâm, làm nổi bật vấn đề và có tương tác tốt với người nghe	Trình bày khá lưu loát, có trọng tâm, có tương tác khá tốt với người nghe	Trình bày đã có sự tương tác với người nghe ở mức độ nhất định	Chỉ đọc chữ khi trình bày, không để ý đến người nghe.	Dùng điện thoại hoặc tài liệu để đọc nội dung, không nhìn và tương tác với người nghe
Có khả năng tổ chức và quản lý cá nhân trong việc hoàn thành nhiệm vụ nhóm	CLO3 PI4.1	15%	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của 100% thành viên	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của 50% thành viên	Có phân công nhiệm vụ và đánh giá được mức độ tham gia của < 50% thành viên	Có phân công nhiệm vụ nhưng không đánh giá mức độ thực hiện	Không có phân công nhiệm vụ cụ thể
Tham gia bổ sung nội dung mới hoặc liên hệ kiến thức mới với kiến thức đã học.	CLO3 PI4.2	10%	Nội dung mới được bổ sung một cách sáng tạo và độc đáo, có sự khác biệt trong cách tiếp cận vấn đề hoặc trong việc liên kết kiến thức.	Nội dung được liên kết một cách logic và có tổ chức, tạo thành một hệ thống chặt chẽ giữa kiến thức mới và đã học.	Nội dung chỉ mang tính chất tổng quan, không cung cấp đủ chi tiết hoặc không đảm bảo độ đầy đủ.	Không có sự sáng tạo, chỉ là sự lặp lại hoặc tái diễn kiến thức đã học mà không thêm giá trị mới.	Thiếu sự kết nối rõ ràng, không có cấu trúc hoặc hệ thống trong cách bổ sung kiến thức.
Xác định đúng ý nghĩa của chủ đề hoặc tình huống để tuân thủ theo pháp luật và đạo đức nếu gặp phải trong thực tế	CLO4 PI5.1	5%	Xác định đúng ý nghĩa và mô tả một cách chính xác đầy đủ	Xác định đúng ý nghĩa nhưng chưa trình bày đầy đủ	Xác định đúng ý nghĩa nhưng chưa biết cách trình bày	Chỉ có hiểu cơ bản, xác định chưa đầy đủ ý nghĩa	Chưa xác định được ý nghĩa

Hành xử chuyên nghiệp trong trả lời và phản biện ý kiến của giảng viên và các nhóm khác	CLO4 PI5.2	5%	Trả lời tốt và chính xác những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận thêm do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Trả lời khá chính xác những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận thêm do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Trả lời được ở mức độ cơ bản những câu hỏi liên quan vấn đề thảo luận do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Hầu như không trả lời được câu hỏi do giảng viên hoặc các nhóm khác đặt ra.	Không hiểu và không trả lời được câu hỏi của giảng viên và các nhóm khác đặt ra
---	---------------	----	---	--	--	---	---

2.1.3. Đánh giá quá trình 2

- Hình thức đánh giá: Kiểm tra trắc nghiệm khách quan không sử dụng tài liệu.
- Thời điểm, cách thức thực hiện bài đánh giá: Sau khi kết thúc nội dung học về Chương 4 – Dân chủ và Nhà nước xã hội chủ nghĩa. Bài kiểm tra có thể thực hiện bằng đề thi trên giấy hoặc đề thi trên LMS theo hình thức cá nhân. *(trong trường hợp cần thiết, có thể thay thế bằng hình thức kiểm tra online; trong trường hợp này, giảng viên sẽ thông báo chi tiết đến sinh viên ít nhất 1 tuần trước ngày kiểm tra về thời gian giao đề, thời gian thực hiện bài kiểm tra, phương thức làm bài và nộp bài kiểm tra qua mạng internet).*
- Nội dung, kết cấu bài đánh giá: Bài đánh giá gồm 40 câu trắc nghiệm, nội dung kiểm tra phân bố đều trong kiến thức thuộc 3 chương, với thời gian làm bài 60 phút. Các câu hỏi trắc nghiệm được thiết kế ở mức độ miền nhận thức Hiểu trong bảng phân loại Bloom.
- Ma trận đề:

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức		Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	
Chủ đề: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Số câu: 10 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ

Chủ đề: SỰ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN Số câu: 10 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 10 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Chủ đề: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Số câu: 10 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%	Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%
Tổng số câu: 40 Tổng số điểm: 10 Tỷ lệ: 100%	Số câu: 16 Số điểm: 2.5đ Tỷ lệ: 25%	Số câu: 24 Số điểm: 7.5đ Tỷ lệ: 75%	Số câu: 40 Điểm: 10đ Tỷ lệ: 100%

2.2. Đánh giá cuối kỳ

- Đề thi do Khoa/Bộ môn quản lý học phân ra đề hoặc trích xuất từ Ngân hàng câu hỏi thi/Ngân hàng đề thi của Trường (nếu có).

- Hình thức đánh giá: (đánh dấu X lựa chọn hình thức đánh giá)

Hình thức đánh giá	Lựa chọn
Vấn đáp	
Tự luận	
Trắc nghiệm khách quan	X
Trắc nghiệm khách quan kết hợp tự luận	
Thực hành trên máy tính	
Tiểu luận/đề án/bài tập lớn (cá nhân)	Nộp bài không thuyết trình
	Nộp bài có thuyết trình
Tiểu luận/đề án/bài tập lớn (nhóm)	Nộp bài không thuyết trình
	Nộp bài có thuyết trình

- Thời gian làm bài (tối thiểu – tối đa): 45 phút.
- Mô tả về kết cấu đề thi: Bài thi cuối kỳ được tính theo thang điểm 10. Mỗi đề thi gồm 40 câu hỏi trắc nghiệm được phân bổ có tỷ lệ hợp lý giữa các cấp độ và các chương đã được thiết lập trong ngân hàng câu hỏi thi. Các câu hỏi trắc nghiệm có 4 phương án lựa chọn và chỉ có một phương án đúng.
- Mô tả về phạm vi nội dung của đề thi: đề thi đánh giá nội dung từ chương 1 đến chương 6 ngoại trừ những phần sinh viên tự nghiên cứu.
- Ma trận đề:

Tên các nội dung, chủ đề, mạch kiến thức	Các mức độ nhận thức		Tổng cộng
	Mức 1 (Biết)	Mức 2 (Hiểu)	
Chủ đề: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC Số câu: 4 Số điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
Chủ đề: SỬ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN Số câu: 6 Số điểm: 1.5đ Tỷ lệ: 15%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 4 Điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%
Chủ đề: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 7 Số điểm: 1.75đ Tỷ lệ: 17.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 4 Điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%
Chủ đề: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ	Số câu: 3 Điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%

NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Số câu: 7 Số điểm: 1.75đ Tỷ lệ: 17.5%	Tỷ lệ: 2.5%	Tỷ lệ: 5%	
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 4 Điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%
Chủ đề: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
Chủ đề: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 6 Số điểm: 1.5đ Tỷ lệ: 15%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 4 Điểm: 1đ Tỷ lệ: 10%
Chủ đề: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Số câu: 5 Số điểm: 1.25đ Tỷ lệ: 12.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO1 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%
	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 1 Số điểm: 0.25đ Tỷ lệ: 2.5%	Chuẩn kiến thức cần kiểm tra: CLO2 Số câu: 2 Số điểm: 0.5đ Tỷ lệ: 5%	Số câu: 3 Số điểm: 0.75đ Tỷ lệ: 7.5%
Tổng số câu: 40 Tổng số điểm: 10 Tỷ lệ: 100%	Số câu: 18 Số điểm: 4.5đ Tỷ lệ: 45%	Số câu: 22 Số điểm: 5.5đ Tỷ lệ: 55%	Số câu: 40 Điểm: 10đ Tỷ lệ: 100%

- Quy định về việc sử dụng tài liệu: Sinh viên không được sử dụng tài liệu.
- Các quy định khác về bài đánh giá: không có

C. NỘI DUNG CHI TIẾT GIẢNG DẠY

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)
03	<p>CHƯƠNG I: NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC</p> <p>1.1. Sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.1.2 Vai trò của Các Mác và Phriđrích Ăngghen</p> <p>1.2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.2.1 C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.2.2 V.I.Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới</p> <p>1.2.3 Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay</p> <p>1.3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.3.1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu đề cương môn học, tài liệu học tập, điều kiện đạt điểm tổng kết môn và hình thức đánh giá môn học - Phổ biến quy định và hướng dẫn cách thức thực hiện làm việc nhóm, cho sinh viên bóc thăm đề tài. - Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng. - Giải đáp những thắc mắc của sinh viên. <p><i>Nếu giảng online, trước buổi đầu tiên, gửi tất cả bài giảng và thông tin của môn học lên LMS.</i></p> <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghe phổ biến đề cương môn học, quy định và cách thức thực hiện bài tập nhóm. - Trao đổi những thắc mắc với giảng viên, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. 	<p>1.1</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p>

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>1.3.2. Phương pháp nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 1.2, 1.3.2, 1.3.3</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Lập nhóm, bầu nhóm trưởng, bóc thăm đề tài. - Nhóm trưởng họp nhóm, lập kế hoạch hoạt động chi tiết của nhóm, phân công công việc cụ thể cho thành viên nhóm và chuẩn bị bài thuyết trình theo thứ tự bóc thăm và nộp kế hoạch vào buổi học thứ 2 <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu chương 1 và củng cố lại kiến thức nền. - Xem trước bài giảng chương 2; đọc trước chương 2 trong tài liệu học tập 		
05	<p>CHƯƠNG II: SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN</p> <p>2.1. Quan niệm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân</p> <p>2.1.2. Nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng. - Tổ chức thuyết trình nhóm, đánh giá kết quả thực hiện bài tập nhóm của sinh viên. <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn 	<p>1.1</p> <p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p>

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>2.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2.2. Giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay</p> <p>2.2.1. Giai cấp công nhân hiện nay</p> <p>2.2.2. Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay</p> <p>2.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>2.3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>2.3.2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong các thời kỳ cách mạng</p> <p>2.3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 2.3</p>		<p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên.</p> <p>- Thực hiện bài thuyết trình nhóm theo thứ tự đã bốc thăm (trình bày nội dung, liên hệ vận dụng và thiết kế trò chơi dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp...)</p> <p><i>Tự học:</i></p> <p>- Xem trước bài giảng chương 3; đọc trước chương 3 trong tài liệu học tập</p> <p>- Đọc tài liệu chương 2 và củng cố lại kiến thức nền.</p>		
05	<p>CHƯƠNG III: CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>3.1. Chủ nghĩa xã hội</p>	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>- Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng.</p>	1.1 1.2 1.3 2.1	[1] [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>3.1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>3.1.2. Điều kiện ra đời chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.1.3. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2.1. Tính tất yếu, khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2.2. Đặc điểm thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>3.3.1. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa</p> <p>3.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 3.3.2</p>		<p>- Tổ chức thuyết trình nhóm, đánh giá kết quả thực hiện bài tập nhóm của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <p>- Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn</p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên.</p> <p>- Thực hiện bài thuyết trình nhóm theo thứ tự đã bốc thăm (trình bày nội dung, liên hệ vận dụng và thiết kế trò chơi dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp...)</p> <p><i>Tự học:</i></p> <p>- Xem trước bài giảng chương 4; đọc trước chương 4 trong tài liệu học tập.</p> <p>- Đọc tài liệu chương 3 và củng cố lại kiến thức nền.</p>		
06	<p>CHƯƠNG IV: DÂN CHỦ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHÀ NƯỚC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA</p> <p>4.1. Dân chủ và dân chủ XHCN</p>	<p>CLO1</p> <p>CLO2</p> <p>CLO3</p> <p>CLO4</p>	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <p>- Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng</p>	<p>1.1</p> <p>1.2</p> <p>1.3</p> <p>2.1</p>	<p>[1]</p> <p>[2]</p>

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>4.1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ</p> <p>4.1.2. Dân chủ XHCN</p> <p>4.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.3. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>4.3.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>4.3.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>4.3.3. Phát huy dân chủ, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay</p> <p>Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 4.3.3</p>		<p>- Tổ chức thuyết trình nhóm, đánh giá kết quả thực hiện bài tập nhóm của sinh viên.</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn - Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thực hiện bài thuyết trình nhóm theo thứ tự đã bốc thăm (trình bày nội dung, liên hệ vận dụng và thiết kế trò chơi dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp...) <p><i>Tự học:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem trước bài giảng chương 5; đọc trước chương 5 trong tài liệu học tập. - Đọc tài liệu chương 4 và củng cố lại kiến thức nền. 		
03	CHƯƠNG V: CƠ CẤU XÃ HỘI - GIAI CẤP VÀ LIÊN MINH GIAI CẤP, TẦNG LỚP TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	GIẢNG VIÊN: - Giảng bài và kết hợp trình chiếu các slide bài giảng	1.1 1.2 1.3 2.1	[1] [2]

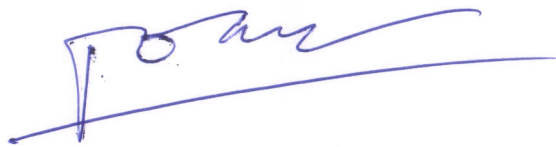
Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	<p>5.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.1.1 Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội</p> <p>5.1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.2.1. Tính tất yếu của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.2.2. Nội dung của liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>5.3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>5.3.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p> <p>5.3.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</p>		<p>- Tổ chức thuyết trình nhóm, đánh giá kết quả thực hiện bài tập nhóm của sinh viên.</p> <p>- Hệ thống hóa kiến thức cho sinh viên, chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ</p> <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <p>- Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn</p> <p>- Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên.</p> <p>- Thực hiện bài thuyết trình nhóm theo thứ tự đã bốc thăm (trình bày nội dung, liên hệ vận dụng và thiết kế trò chơi dưới dạng câu hỏi trắc nghiệm, trả lời câu hỏi của giảng viên và lớp...)</p> <p><i>Tự học:</i></p> <p>- Nghiên cứu giáo trình chương 6, 7</p> <p>- Ôn bài các chương 1, 2, 3, 4, 5 để chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ</p>		

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 5.3.2				
05	<p>CHƯƠNG VI: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI</p> <p>6.1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>6.1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc</p> <p>6.1.2. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc</p> <p>6.1.3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam</p> <p>6.2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>6.2.1. Chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo</p> <p>6.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta hiện nay</p> <p>6.3. Quan hệ giữa dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p> <p>6.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p>	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	<p>GIẢNG VIÊN:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương 6; <p>SINH VIÊN:</p> <p><i>Học ở lớp hoặc online:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Tìm hiểu bài qua LMS và tìm tài liệu đã được hướng dẫn - Nghe giảng, trả lời câu hỏi và trao đổi kiến thức với giảng viên. - Thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ 	1.1 1.2 2.1	[1] [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	6.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 6.3				
03	CHƯƠNG VII: VẤN ĐỀ GIA ĐÌNH TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI 7.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình 7.1.1. Khái niệm gia đình 7.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội 7.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình 7.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 7.2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội 7.2.2. Cơ sở chính trị - xã hội 7.2.3. Cơ sở văn hóa 7.2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ 7.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội 7.3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội	CLO1 CLO2 CLO3 CLO4	GIẢNG VIÊN: - Giới thiệu mục tiêu và nội dung chương 7; - Hệ thống hóa kiến thức môn học cho sinh viên và tổ chức ôn tập kiến thức thông qua trò chơi kiến thức giữa các nhóm. - Thông báo điểm thi giữa kỳ và điểm đánh giá quá trình của sinh viên. - Giải đáp những thắc mắc của sinh viên SINH VIÊN: <i>Học ở lớp hoặc online:</i> - Nghe giảng viên ôn tập những nội dung trọng tâm của môn học - Xem điểm thi giữa kỳ được thông báo - Tham gia trò chơi để ôn tập kiến thức.	1.1 1.2 2.1	[1] [2]

Thời lượng (giờ)	Nội dung giảng dạy	CĐR MH	Hoạt động Phương pháp dạy và học	Bài đánh giá	Học liệu
	7.3.2. Phương hướng cơ bản để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội Các nội dung sinh viên tự nghiên cứu: 7.3.2		- Trao đổi những thắc mắc với giảng viên về kiến thức môn học, điểm số,...		

TRƯỞNG BỘ MÔN



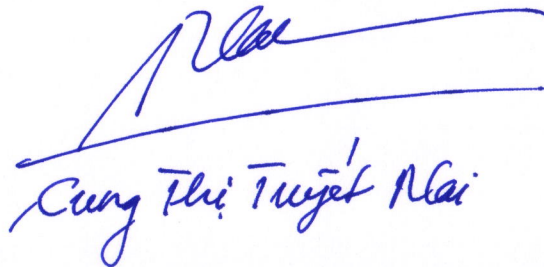
TS. Nguyễn Quốc Toàn

NGƯỜI BIÊN SOẠN



TS. Nguyễn Quốc Toàn

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN



HIỆU TRƯỞNG



PGS.,TS. Nguyễn Đức Trung